

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 340/TTr-CP và Đề án số 341/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 418/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk

Trên cơ sở Đề án số 341/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Phú (thành phố Buôn Ma Thuột), Hòa Xuân và Hòa Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Phú**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Siên và xã Ea Drông thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Drông**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Súp, xã Cư M'Land và xã Ea Lê thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Súp**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Jloi, Cư Kbang và Ea Rôk thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Rôk**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ya Tờ Môt và xã Ea Bung thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Bung**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Huar, Tân Hòa và Ea Wer thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Wer**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Bar (huyện Buôn Đôn), Cuôr Knia và Ea Nuôl thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Nuôl**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Kuêh và xã Ea Kiết thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Kiết**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Hiệp, Ea M'ngang và Ea M'Droh thành xã mới có tên gọi là **xã Ea M'Droh**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Quảng Phú, thị trấn Ea Pôk, xã Cư Suê và xã Quảng Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Phú**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Drong và xã Cuôr Đăng thành xã mới có tên gọi là **xã Cuôr Đăng**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea H'đing, Ea Kpam và Cư M'gar thành xã mới có tên gọi là **xã Cư M'gar**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Tar, Cư Dliê Mnông và Ea Tul thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Tul**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Pong Drang, xã Ea Ngai và xã Tân Lập thành xã mới có tên gọi là **xã Pong Drang**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Né và xã Chư Kbô thành xã mới có tên gọi là **xã Krông Búk**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Sin và xã Cư Pong thành xã mới có tên gọi là **xã Cư Pong**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Nam, Ea Tir và Ea Khăl thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Khăl**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Drăng, xã Ea Ral và xã Dliê Yang thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Drăng**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cư A Mung, Cư Mốt và Ea Wy thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Wy**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Sol và xã Ea Hiao thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Hiao**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Krông Năng, xã Phú Lộc và xã Ea Hồ thành xã mới có tên gọi là **xã Krông Năng**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Tóh, Ea Tân và Dliê Ya thành xã mới có tên gọi là **xã Dliê Ya**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Tam, Cư Klông và Tam Giang thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Giang**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Púk, Ea Dăh và Phú Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Xuân**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phước An và các xã Hòa An (huyện Krông Pắc), Ea Yông, Hòa Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Krông Pắc**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Đông, Ea Kênh và Ea Knuéc thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Knuéc**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Yiêng, Ea Uy và Tân Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Tiến**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Kuăng, Ea Hiu và Ea Phê thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Phê**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Krông Búk và xã Ea Kly thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Kly**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Kar và các xã Cư Huê, Ea Đar, Ea Kmút, Cư Ni, Xuân Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Kar**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Elang và xã Ea Ô thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Ô**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Knốp và các xã Ea Tih, Ea Sô, Ea Sar thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Knốp**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Bông và xã Cư Yang thành xã mới có tên gọi là **xã Cư Yang**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Prông và xã Ea Păl thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Păl**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn M'Drăk, xã Krông Jing và xã Ea Lai thành xã mới có tên gọi là **xã M'Drăk**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea H'Mlay, Ea M'Doal và Ea Riêng thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Riêng**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Króa và xã Cư M'ta thành xã mới có tên gọi là **xã Cư M'ta**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư San và xã Krông Á thành xã mới có tên gọi là **xã Krông Á**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Pil và xã Cư Prao thành xã mới có tên gọi là **xã Cư Prao**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yang Reh, Ea Trul và Hòa Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Sơn**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Thành (huyện Krông Bông), Cư Kty và Dang Kang thành xã mới có tên gọi là **xã Dang Kang**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Krông Kmar, xã Hòa Lễ và xã Khuê Ngọc Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Krông Bông**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Drăm và xã Yang Mao thành xã mới có tên gọi là **xã Yang Mao**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Phong (huyện Krông Bông) và xã Cư Pui thành xã mới có tên gọi là **xã Cư Pui**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Liên Sơn, xã Yang Tao và xã Bông Krang thành xã mới có tên gọi là **xã Liên Sơn Lắc**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Buôn Tría, Buôn Triết và Đăk Liêng thành xã mới có tên gọi là **xã Đăk Liêng**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Rbin và xã Nam Ka thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Ka**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Nuê và xã Đăk Phoi thành xã mới có tên gọi là **xã Đăk Phoi**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cư Êwi, Ea Hu và Ea Ning thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Ning**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Hiệp, xã Dray Bhang và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bhók thành xã mới có tên gọi là **xã Dray Bhang**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Tiêu, xã Ea Ktur và phần còn lại của xã Ea Bhók sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 50 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Ktur**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Buôn Tráp, xã Bình Hòa và xã Quảng Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Krông Ana**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Băng A Drênh và xã Dur Kmăl thành xã mới có tên gọi là **xã Dur Kmăl**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Bông, Dray Sáp và Ea Na thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Na**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Lâm, Xuân Thọ 1 và Xuân Thọ 2 thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Thọ**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Bình và xã Xuân Cảnh thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Cảnh**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Hải và xã Xuân Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lộc**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Tâm, Hòa Xuân Đông và Hòa Xuân Nam thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Xuân**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chí Thạnh, xã An Dân và xã An Định thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy An Bắc**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Ninh Đông, An Ninh Tây và An Thạch thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy An Đông**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Hiệp, An Hòa Hải và An Cư thành xã mới có tên gọi là **xã Ô Loan**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Thọ, An Mỹ và An Chấn thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy An Nam**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Nghiệp, An Xuân và An Lĩnh thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy An Tây**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Hòa, các xã Hòa Thắng (huyện Phú Hòa), Hòa Định Đông, Hòa Định Tây, Hòa Hội và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa An (huyện Phú Hòa) thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Hòa 1**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Quang Nam, xã Hòa Quang Bắc và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Trị thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Hòa 2**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Thứ, xã Hòa Phong (huyện Tây Hòa), xã Hòa Tân Tây và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Bình 1 thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Hòa**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Đồng và xã Hòa Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Thịnh**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Mỹ Đông và xã Hòa Mỹ Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Mỹ**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Phú (huyện Tây Hòa), Sơn Thành Đông và Sơn Thành Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Thành**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Củng Sơn và các xã Suối Bạc, Sơn Hà, Sơn Nguyên, Sơn Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Hòa**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Long, Sơn Xuân và Sơn Định thành xã mới có tên gọi là **xã Vân Hòa**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Hội, Cà Lúi và Phước Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Sơn**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ea Chà Rang, Krông Pa và Suối Trai thành xã mới có tên gọi là **xã Suối Trai**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Lâm, xã Ea Ly và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bar (huyện Sông Hinh) thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Ly**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bá và phần còn lại của xã Ea Bar (huyện Sông Hinh) sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 74 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Ea Bá**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Giang, Đức Bình Đông, Đức Bình Tây và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ea Bia thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Bình**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hai Riêng, xã Ea Trol, xã Sông Hinh và phần còn lại của xã Ea Bia sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 76 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Sông Hinh**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đa Lộc và xã Xuân Lãnh thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lãnh**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Quang 1 và xã Phú Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Mỹ**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Quang 3 và xã Xuân Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Phước**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn La Hai và các xã Xuân Sơn Nam, Xuân Sơn Bắc, Xuân Long, Xuân Quang 2 thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Xuân**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thành Công, Tân Tiến, Tân Thành, Tự An, Tân Lợi và xã Cư Êbur thành phường mới có tên gọi là **phường Buôn Ma Thuột**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân An, xã Ea Tu và xã Hòa Thuận thành phường mới có tên gọi là **phường Tân An**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Hòa, phường Tân Lập và xã Hòa Thắng (thành phố Buôn Ma Thuột) thành phường mới có tên gọi là **phường Tân Lập**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Khánh Xuân và phường Thành Nhất thành phường mới có tên gọi là **phường Thành Nhất**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ea Tam và xã Ea Kao thành phường mới có tên gọi là **phường Ea Kao**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đạt Hiếu, An Bình, An Lạc, Thiện An, Thống Nhất và Đoàn Kết thành phường mới có tên gọi là **phường Buôn Hồ**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Tân, xã Bình Thuận và xã Cư Bao thành phường mới có tên gọi là **phường Cư Bao**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Đông, Phú Lâm, Phú Thạnh và xã Hòa Thành (thị xã Đông Hòa), một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Hiệp Bắc và phần còn lại của xã Hòa Bình 1 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 66 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Phú Yên**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1, Phường 2, Phường 4, Phường 5, Phường 7, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 9, phần còn lại của xã Hòa An (huyện Phú Hòa) sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 64 Điều này và phần còn lại của xã Hòa Trị sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 65 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Tuy Hòa**.

91. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Phú, Hòa Kiến, Bình Kiến và phần còn lại của Phường 9 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 90 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Bình Kiến**.

92. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Xuân Thành và phường Xuân Đài thành phường mới có tên gọi là **phường Xuân Đài**.

93. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Xuân Yên, phường Xuân Phú, xã Xuân Phương và xã Xuân Thịnh thành phường mới có tên gọi là **phường Sông Cầu**.

94. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Vinh, phường Hòa Xuân Tây và xã Hòa Tân Đông thành phường mới có tên gọi là **phường Đông Hòa**.

95. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Hiệp Trung, phường Hòa Hiệp Nam và phần còn lại của phường Hòa Hiệp Bắc sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 89 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Hòa Hiệp**.

96. Đổi tên xã Krông Na thành **xã Buôn Đôn**.

97. Sau khi sắp xếp, tỉnh Đắk Lắk có 102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 88 xã và 14 phường; trong đó có 82 xã, 14 phường hình thành sau sắp xếp, thực hiện đổi tên quy định tại Điều này và 06 xã không thực hiện sắp xếp là các xã Ea H'Leo, Ea Trang, Ia Lốp, Ia Rvê, Krông Nô, Vụ Bồn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 341/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Lắk, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn

